

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀNG HÓA, TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 39/2021/TLST-DS ngày 07 tháng 6 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: Ông Văn Tiến C, sinh năm 1987

Địa chỉ: Lô 36 MBQH 1825/UBND-QLĐT, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Người được ủy quyền: Bà Trần Thị Ng, sinh năm 1990

Địa chỉ: Lô 186-KĐT Đ, đường D, phường T, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Mai Đình H, sinh năm 1961

Địa chỉ: Thôn K 2, xã T, huyện H, Thanh Hóa

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị T, sinh năm 1973

Địa chỉ: Thôn K 2, xã T, huyện H, Thanh Hóa

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Các bên thống nhất: Hợp đồng đặt cọc về việc chuyển nhượng quyền sử dụng thửa đất số 419, tờ Bản đồ số 04, Bản đồ địa chính xã Tr, có địa chỉ tại Thôn L, xã Tr, huyện H, tỉnh Thanh Hóa ký ngày 26/3/2021 giữa ông Mai Đình H và anh Văn Tiến C là vô hiệu.

\* Về giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu: Các bên thỏa thuận: Các bên

giao lại cho nhau những gì đã nhận, không phạt cọc đối với nhau, cụ thể: vợ chồng ông Mai Đình H và bà Lê Thị T có trách nhiệm trả lại cho anh Văn Tiến C toàn bộ số tiền đặt cọc là 300.000.000đ (Ba trăm triệu đồng) đã nhận, số tiền này sẽ được trả dần thành 03 lần:

- Lần 1: ngày 29/6/2021, trả 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng)
- Lần 2: Ngày 20/8/2021, trả 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng)
- Lần 3: Ngày 20/9/2021, trả nốt 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng) còn lại.

- Ghi nhận việc ông H, bà T đã giao cho phía bị đơn là anh C số tiền lần thứ nhất 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng) vào ngày 29/6/2021 (bà Trần Thị Ng là người đại diện theo ủy quyền của anh C đã nhận hộ tiền cho anh C đầy đủ).

Trong quá trình thực hiện việc trả tiền, nếu ông H, bà T vi phạm bất kỳ lần trả tiền nào thì phía nguyên đơn có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự thi hành toàn số tiền còn lại của ông H bà T chưa trả cho anh C.

Đình chỉ đối với yêu cầu phạt cọc số tiền 300.000.000đ (Ba trăm triệu đồng) của anh Văn Tiến C.

**Về án phí:** Ông Mai Đình H là đối tượng người cao tuổi, thuộc đối tượng được miễn án phí, có đề nghị Tòa án miễn án phí nên được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho anh Văn Tiến C số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0010414 ngày 02/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Hoằng Hóa;
- Chi cục THADS huyện Hoằng Hóa;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Ngọc Vân**